

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TH
TỈNH TH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **503/2022/HSST**
Ngày: 29/11/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TH, TỈNH TH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Thị Thanh Trúc

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Xuân Viện

2. Ông Lê Văn Ninh

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Nam Thái - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố TH.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố TH tham gia phiên tòa: Ông Đinh Văn Mạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2022 tại Hội trường Ủy ban nhân dân phường T1, thành phố TH, tỉnh TH xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 511/2022/TLST-HS ngày 03 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 444/2022/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Hồng K, tên gọi khác: Không; Sinh ngày 31/8/1971 tại TH; Nơi ĐKKH: Tổ x, phường T1, thành phố TH, tỉnh TH; Chỗ ở hiện nay: Tổ y, phường T, thành phố TH, tỉnh TH; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không; Con ông Nguyễn Văn H và con bà Hà Thị C (đều đã chết); Bị cáo có vợ là Trần Thị S, sinh năm 1984 (đã ly hôn) và có 01 con sinh năm 2006; Tiền án: Không

Tiền sự: Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 116945/QĐ –XPHC ngày 20/01/2022, Công an thành phố TH xử phạt số tiền 1.500.000 đồng về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Nộp phạt ngày 30/3/2022.

Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh TH. Bị cáo bị bắt từ ngày 30/8/2022 cho đến nay (*Có mặt tại phiên tòa*)

*** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:** Chị Nguyễn Thị Lệ H1, sinh năm 1977 – trú tại Tổ z, phường Đ, thành phố TH, tỉnh TH (*Có mặt*)

*** Người chứng kiến:** Ông Đặng Đức H2, sinh năm 1984, trú tại: Tổ n, phường T, thành phố TH, tỉnh TH (*Vắng mặt*)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 07 giờ 40 phút ngày 30/8/2022, tổ công tác Công an phường T2, thành phố TH đang làm nhiệm vụ tại khu vực tổ x của phường thì phát hiện 01 người đàn ông đang điều khiển xe mô tô BKS 30H2 -75xx có biểu hiện liên quan đến ma túy. Tổ công tác yêu cầu kiểm tra, người đàn ông khai tên là Nguyễn Hồng K và tự giác lấy từ lòng bàn tay trái của K 01 gói giấy bạc màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng (K khai là Heroine) giao nộp cho tổ công tác. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với K và niêm phong vật chứng theo quy định. Ngoài ra còn tạm giữ của K 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, màu xanh, biển kiểm soát 30H2 -75xx.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố TH phối hợp với phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh TH tiến hành mở niêm phong cân xác định: Chất bột màu trắng có khối lượng 0,191 gam, lấy toàn bộ cho vào 01 bì niêm phong ký hiệu K gửi giám định.

Kết luận giám định số 1353/KL - KTHS ngày 07/9/2022 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh TH kết luận: Chất bột màu trắng trong phong bì ký hiệu K gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine, khối lượng thu giữ ban đầu là 0,191 gam.

Tại cơ quan điều tra, lời khai nhận của Nguyễn Hồng K phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án như biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định, lời khai người chứng kiến.

Vật chứng của vụ án:

- + 02 (hai) phong bì niêm phong ký hiệu K, K1;
- + 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda SCR, màu xanh, BKS 30H2 – 75xx, đã qua sử dụng.

Cáo trạng số 519/CT-VKSTPTN ngày 03/11/2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố TH truy tố bị cáo Nguyễn Hồng K về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Nguyễn Hồng K khai nhận: Khoảng 07 giờ 00 phút ngày 30/8/2022 K mượn xe mô tô biển kiểm soát 30H2 -75xx của chị Nguyễn Thị Lê H1 đi từ nhà trọ ở tổ y, phường T đến khu vực ngã ba T thuộc phường T4 mục đích mua ma túy để sử dụng cho bản thân. Tại đây K gặp và mua 01 gói ma túy là Heroine của một người đàn ông không quen biết với giá 100.000 đồng. Sau đó K cầm gói ma túy ở lòng bàn tay trái vừa mua được, rồi điều khiển xe mô tô đi tìm nơi sử dụng. Khi đi đến khu vực tổ n, phường T2 thì bị tổ công tác Công an phường phát hiện, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng.

Trong phần luận tội, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố TH sau khi tóm tắt nội dung vụ án, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, xem xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo đã kết luận giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Hồng K phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 BLHS: Xử phạt bị cáo Nguyễn Hồng K từ 15 đến 18 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Vật chứng của vụ án:

+ Tịch thu tiêu hủy 02 bì niêm phong ký hiệu K, K1.

+ Trả lại cho bà Nguyễn Thị Lệ H1 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda SCR, màu xanh, biển kiểm soát 30H2 -75xx, đã qua sử dụng.

- Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Bị cáo không tranh luận, thừa nhận việc truy tố và xét xử bị cáo về tội danh và điều luật như bản cáo trạng truy tố là không oan, đúng người, đúng tội.

Lời nói sau cùng bị cáo xin được hưởng sự khoan hồng của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến khiếu nại về quyết định, hành vi của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện trong vụ án đều hợp pháp và đúng quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng truy tố. Căn cứ vào lời khai của bị cáo, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng đã thu giữ, kết luận giám định cùng các chứng cứ, tài liệu khác đã thu thập được trong quá trình điều tra vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định: Hồi 07 giờ 40 phút ngày 30/8/2022, tại khu vực tổ n, phường T2, thành phố TH, Nguyễn Hồng K đang có hành vi tàng trữ 0,191 gam ma túy, loại Heroine, mục đích sử dụng cho bản thân thì bị tổ công tác Công an phường T2, thành phố TH bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*", tội phạm và hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

Nội dung điều luật: "*1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.*

a, b...

c, Heroine ... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam..."

Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân thành phố TH truy tố bị cáo về tội danh và điều luật viện dẫn nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất mức độ của hành vi phạm tội là nghiêm trọng, hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bởi ma túy không chỉ làm suy kiệt kinh tế và sức lao động mà nó còn có thể làm hạn chế hoặc mất đi khả năng điều khiển hành

vi của con người, là nguyên nhân phát sinh tội phạm và các tệ nạn xã hội khác, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước. Xét cần phải xét xử bị cáo với mức án nghiêm phù hợp với hành vi bị cáo gây ra, buộc bị cáo phải cách ly xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục cải tạo bị cáo đồng thời góp phần đấu tranh phòng ngừa tội phạm nói chung.

[4] Xét về nhân thân các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo có nhân thân xấu, là đối tượng nghiện ma túy. Bản án số 105/2019/HSST ngày 10/9/2019 Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh V xử phạt 24 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 29/4/2021 do đó bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “*Tái phạm*” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS. Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 BLHS là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Ngoài ra bố bị cáo được tặng thưởng Huân chương kháng chiến nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS. Mức án đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp.

[4] Xét về nhân thân các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo chưa có tiền án, là đối tượng nghiện ma túy. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải đã khai nhận hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 BLHS. Mức án đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp.

[5] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt tù, bị cáo có thể bị phạt tiền theo khoản 5 Điều 249 BLHS. Tuy nhiên bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không nghề nghiệp, không có tài sản, mua ma túy về sử dụng không có mục đích kiếm lời. Hội đồng xét xử xem xét không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng vụ án:

+ Cấn tịch thu tiêu hủy 02 (hai) bì niêm phong ký hiệu K, K1;

+ Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA, biển kiểm soát 30H2 -75xx, K khai mượn của chị Nguyễn Thị Lệ H1, khi K mượn xe chị H1 không biết là K đi mua ma túy. Xác minh tại văn phòng cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh TH chiếc xe mô tô trên không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng. Xét thấy cần trả lại cho chị Nguyễn Thị Lệ H1 là phù hợp.

[7] Về án phí, quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[8] Về các vấn đề khác: Về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ, bị cáo khai mua của một người đàn ông không quen biết. Cơ quan điều tra không xác định được nhân thân lai lịch của người này nên Công an thành phố TH không có cơ sở điều tra làm rõ để xử lý theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ Điều 326 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Hồng K phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*"

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 BLHS: Xử phạt bị cáo Nguyễn Hồng K 15 (*Mười lăm*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 30/8/2022.

Căn cứ vào Điều 329 BLTTHS: Quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

3. Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS:

3.1. Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bì niêm phong ký hiệu K bên trong chứa 0,184 gam ma túy và vỏ bao mẫu hoàn lại sau giám định mặt sau bì có 03 dấu tròn của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh TH và chữ ký của Trần Đình T, Ma Nhật A và 01 (một) bì niêm phong ký hiệu K1 bên trong chứa vỏ bao mẫu ban đầu, mặt sau bì có 03 dấu tròn của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố TH và chữ ký của Nguyễn Văn H3, Nguyễn Hữu H4, Đặng Đức H5, Nguyễn Minh T1, Nguyễn Hồng K, Nguyễn Quang K1.

3.2. Trả lại cho chị Nguyễn Thị Lệ H1, sinh năm 1977 – trú tại tổ x, phường Đ, thành phố TH, tỉnh TH 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 30H2 -75xx, nhãn hiệu Honda, màu sơn xanh, dung tích xilanh 108, loại xe hai bánh từ 50-175cm³, số máy WH150MH*08E05xxx*, số khung *LWBTDH10081027xxx*, đã qua sử dụng

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 72 ngày 31/10/2022 giữa Công an thành phố TH và Chi cục thi hành án dân sự thành phố TH, tỉnh TH).

4. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm sung công quỹ Nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm, báo cho bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TH;
- VKSND tỉnh TH;
- VKSND thành phố TH;
- Công an thành phố TH;
- Chi cục THADS thành phố TH;
- Sở tư pháp tỉnh TH;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trương Thị Thanh Trúc

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trương Thị Thanh Trúc

